

1. Bệnh thiếu máu thiếu sắt (TMTS) là gì?

- A. Là bệnh lí tán huyết mắc phải.
- B. Hồng cầu vỡ trong lòng mạch gây tiểu huyết sắc tố.
- C. Là dạng thiếu máu di truyền.
- ☒ D. Do lượng sắt cung cấp thấp hơn nhu cầu.

2. Nguyên nhân TMTS thường gặp nhất ở trẻ lớn là gì?

- A. Sinh non
- B. Bú sữa mẹ
- ☒ C. Xuất huyết tiêu hoá
- D. Ăn dặm không đủ sắt



15. Sắt từ chế độ ăn hấp thu tốt ở đâu?

- A. Thực quản
- B. Tá tràng
- C. Hồi tràng
- D. Đoạn đầu đại tràng

4. Nguyên nhân gây TMTS do:

- A. Thalassemia .
- B. Tán huyết mạn.
- ☒ C. Xuất huyết rỉ rả.
- D. Viêm nhiễm mạn.

5. Phòng ngừa TMTS, chọn câu SAI:

- A. Mẹ uống thuốc sắt đầy đủ trong thai kỳ.
- B. Trẻ sau sinh cần uống sữa mẹ ít nhất 6 tháng đầu.
- ☒ C. Nên uống sắt bổ sung ngay sau sinh.
- D. Xỏ giun định kỳ ngừa giun sán..

6. Cơ chế gây ra tán huyết trong bệnh Thalassemia là:

- A. Do hồng cầu nhỏ.
- B. Do hồng cầu nhược sắc.
- C. Do chuỗi giảm sản xuất.
- ☒ D. Do chuỗi dư thừa.

7. Lâm sàng thiếu máu thiếu sắt, chọn câu **SAI**:

A. Diễn tiến từ từ, tùy theo mức độ thiếu máu.

B. Da xanh xao, niêm nhạt.

C. Tóc khô, dễ gãy, rụng.

☒ D. Gan lách thường to ở trẻ lớn.

8. Xét nghiệm trong thiếu máu thiếu sắt toàn phát:

A. Sắt giảm, Ferritin giảm, Transferrin giảm, độ bão hòa Transferrin giảm.

B. Sắt giảm, Ferritin giảm, Transferrin giảm, độ bão hòa Transferrin tăng.

☒ C. Sắt giảm, Ferritin giảm, Transferrin tăng, độ bão hòa Transferrin giảm.

D. Sắt giảm, Ferritin tăng, Transferrin tăng, độ bão hòa Transferrin giảm.

9. Những thức ăn làm giảm hấp thu chất sắt:

A. Thịt bò, thịt heo.

B. Rau muống, rau dền.

C. Gan, huyết.

☒ D. Trà, sữa.

10. Điều trị thiếu máu thiếu sắt:
- A. Bù sắt bằng đường uống thường hiệu quả kém.
 - B. Bù sắt là điều trị triệt để nhất.
 - ☒ C. Điều trị nguyên nhân là quan trọng nhất.
 - D. Chỉ cần uống sắt cho đến khi Hemoglobin về bình thường.
11. Lượng sắt ăn vào hấp thu chủ yếu ở:
- A. Thực quản.
 - B. Dạ dày.
 - ☒ C. Tá tràng.
 - D. Ruột non.
12. Nguyên nhân gây thiếu máu thiếu sắt do, chọn câu SAI:
- A. Bú sữa bò ít sắt.
 - B. Ăn dặm muộn > 6 tháng.
 - C. Sinh non.
 - ☒ D. Tán huyết.

13. Bệnh Thalassemia có biểu hiện gì?

- A. Là bệnh lí tán huyết mắc cấp tính
- B. Hồng cầu vỡ trong lòng mạch gây tiểu huyết sắc tố.
- C. Là dạng thiếu máu hồng đẳng sắc đẳng bào
- D. Do giảm số lượng chuỗi globin.

14. Điều nào đúng trong bệnh Thalassemia tại Việt Nam?

- ☒ A. Là thiếu máu di truyền thường gặp.
- B. Do thay đổi aa trên chuỗi globin
- C. Là bệnh lí di truyền theo gen trội
- D. Gen quy định bệnh nằm trên NST X.

15. Beta Thalassemia thể nặng lệ thuộc vào truyền máu, chọn

- ☒ A. Biểu hiện 3-6 tuổi
- B. Thiếu máu mạn: da niêm nhạt
- C. Tán huyết mạn: vàng da, gan lách to, sạm da
- D. Chậm phát triển thể chất

16. **Chỉ định bắt buộc phải cắt lách, chọn câu SAI:**

- ☒ A. β Thalassemia + HbE.
- B. Lách quá to dọa vỡ.
- C. Lách to cường lách (giảm 3 dòng).
- D. Lượng HCL > 250 ml/kg/năm.

17. **Chỉ định truyền máu lần đầu trong bệnh Thalassemia:**

- A. Khi Hb > 7g/dl.
- B. Khi bệnh nhân thiếu máu và Hb < 9g/d
- C. Khi bệnh nhân thiếu máu và phát triển thể chất bình thường.
- ☒ D. Khi bệnh nhân thiếu máu và gan lách to.

18. **Điều trị Thalassemia:**

- A. Thải sắt khi Ferritin < 1000 ng/ml.
- ☒ B. Có thể dùng thuốc thải sắt uống hoặc chích.
- C. Ghép tủy không thể chữa lành bệnh thalassemia.
- D. Hiện nay Việt Nam chưa ghép tủy được.

PHÂN TÍCH KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Ngày hiệu lực: 12/10/2015

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

19126999
020120-7466
DẠU KHÁNH PHƯƠNG
Hẻm 4 Đặng Thái Thân Phường 3 Thành phố Đà Lạt Lâm Đồng
Giới tính: Nữ
Đời sống: Thu phí
Ngày sinh: 01/06/2016
Khoa: Khoa Ung Bướu Huyết Học

KẾT NGHIỆM
Phân Tích Tế Bào Máu Bằng Máy Đếm Laser (Máy:)

	KẾT QUẢ	THIẾT SỐ BÌNH THƯỜNG	ĐƠN VỊ
%NEU	9.76	(4.0 - 10.0)	
%LYM	51.6	(37 - 80)	K/uL
%MONO	42.4	(10.0 - 50.0)	%
%EOS	5.66	(0.0 - 12.0)	%
%BASO	0.00	(0 - 7)	%
NEU	0.32	(0 - 2.5)	%
LYM	5.04	(2.0 - 6.9)	%
MONO	4.14	(0.6 - 3.4)	K/uL
EOS	0.55	(0.0 - 0.9)	K/uL
BASO	0.00	(0.0 - 0.2)	K/uL
	0.03	(0.0 - 0.20)	K/uL
	5.28	(3.9 - 5.8)	M/uL
	11.9	(12.5 - 16)	g/dL
	35.7	(35 - 50)	%
	67.7	(83 - 92)	fL
	22.5	(27 - 32)	PB
	33.3	(32 - 35.6)	g/dL
	19.9		%
	360	(130 - 400)	K/uL
	10.5	(7.2 - 11.1)	fL
	15.6		

mẫu: 14:38 02/01/2020
mẫu: 14:39 02/01/2020

BC: lympho tăng nhẹ? chắc ko có
j đau =))

HC: nhẹ, nhức sác, thiếu máu
nhẹ

TC bình thường

DÒNG

DÒNG

DÒNG


TC

20. Bệnh nhân nữ 2 tuổi, nhập viện vì da xanh xao, bệnh hơn 3 tháng, da xanh xao dần, ăn cháo $\frac{1}{2}$ chén x 3 lần/ngày đầy đủ 4 nhóm thức ăn, uống 600 ml sữa bột pha/ngày. Cân nặng 10 kg, chiều cao 80 cm, Mạch: 120 l/phút, không sốt, không phù, không có xuất huyết, gan 3cm, lách độ 2. Chẩn đoán phù hợp nhất là gì?

A. Thiếu máu thiếu sắt.

B. Thiếu vitamin B12.

C. Thiếu men G6PD.

 D. Thalassemia.